

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND xã Sơn Tây Hạ)

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	Kế hoạch/ mục tiêu năm 2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2026	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2026	Tăng/giảm so với 6 tháng đầu năm	TH 9 tháng/ KH năm 2026 (%)	So với cùng kỳ 9 tháng 2025 (%)	ĐÁNH GIÁ, GHI CHÚ
A	KINH TẾ								
I	Các chỉ tiêu tổng hợp								
1	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn (giá so sánh năm 2020)	Tỷ đồng			270,583			106,23	Riêng quý III/2026 tăng 7,66% so với quý III/2025
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng			75,006			102,03	9 tháng tăng 2,03% so với cùng kỳ.
	- Công nghiệp - xây dựng	Tỷ đồng			70,593			104,59	9 tháng tăng 4,59% so với cùng kỳ.
	Trong đó: Công nghiệp	Tỷ đồng			25,987			105,59	9 tháng tăng 5,59% so với cùng kỳ.
	- Dịch vụ	Tỷ đồng			124,984			109,93	9 tháng tăng 9,93% so với cùng kỳ.
2	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tỷ đồng		62,196	84,147	21,951		114,17	Tăng 14,17% so với cùng kỳ; riêng quý III/2026 tăng 14,53% so với quý III/2025.
3	Thu nhập bình quân đầu người năm 2026	Triệu đồng/người/năm	29,5				ước thực hiện năm 2026 trên cơ sở kết quả 9 tháng		
II	Nông, lâm nghiệp và thủy sản								
1	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	2.140,90	1.077,38	2.177,75	1.100,37	101,72		Vượt kế hoạch
	- Thóc	Tấn	2.029,20	1.021,50	2.066,00	1.044,50	101,81		Vượt kế hoạch năm.
	- Ngô	Tấn	111,75	55,88	111,75	55,87	100,00		Hoàn thành kế hoạch năm.
2	Diện tích liên kết sản xuất dừa Queen	Ha	20,00	7,50	10,50	3,00	52,50		Đạt 52,5% mục tiêu 20 ha; liên kết với Công ty CP Chế biến Nông sản Sao Mai.
3	Diện tích khoai lang Nhật	Ha	4,70	4,70	4,70	0,00	100,00		Duy trì 4,7 ha; liên kết thử nghiệm với Tony Farm Đà Lạt.
4	Tổng đàn gia súc, gia cầm	Con	11.579	11.380	13.812	2.432	119,28		
	- Trâu	Con	573	520	573	53	100,00		Đạt kế hoạch.
	- Bò	Con	2.181	2.110	2.385	275	109,35		Vượt kế hoạch.
	- Heo	Con	1.144	1.035	1.174	139	102,62		Vượt kế hoạch.
	- Dê	Con	390	375	390	15	100,00		Đạt kế hoạch.
	- Gia cầm	Con	7.291	7.340	9.290	1.950	127,42		Vượt kế hoạch.
5	Tỷ lệ che phủ rừng	%	61,40	61,40	61,44	0,04	100,07		Duy trì ổn định.
III	Tài chính - đầu tư								

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	Kế hoạch/ mục tiêu năm 2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2026	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2026	Tăng/giảm so với 6 tháng đầu năm	TH 9 tháng/ KH năm 2026 (%)	So với cùng kỳ 9 tháng 2025 (%)	ĐÁNH GIÁ, GHI CHÚ
6	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	95.810,000	37.901,220	42.626,371	4.725,151	44,49		Đến 21/9/2026, thu NSNN trên địa bàn đạt 42.626,371 triệu đồng (44,49% dự toán). UBND xã đã ban hành Báo cáo 390 ngày 31/7/2026 gửi cấp thẩm quyền, đồng thời ban hành Công văn số 1755/UBND ngày 15/9/2026 gửi doanh nghiệp; Công ty CP Thủy điện Đạt Phương Sơn Trả phân hồi tại Công văn số 178/CV/ĐPST ngày 21/9/2026: theo số liệu Công ty xác định, tổng các khoản thuế, phí và khoản phải nộp Nhà nước đến 30/9/2026 là 68.749,709 triệu đồng, dự kiến đến 31/12/2026 là 92.560,843 triệu đồng; riêng thuế tài nguyên đến 30/9/2026 là 24.700,987 triệu đồng, phân bổ 60% cho xã Sơn Tây Hạ và 40% cho xã Sơn Kỳ
7	Giải ngân vốn đầu tư công (kế hoạch vốn sau tiết kiệm chi)	Triệu đồng	2.850,000	1.969,882	2.538,303	568,421	89,06		Đạt 89,06% kế hoạch vốn sau tiết kiệm chi.
B	VĂN HÓA - XÃ HỘI, TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH								
8	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	100,00	100,00	100,00	0,00	100,00		Duy trì 100%.
9	Lượt khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế	Lượt		2.732	3.971	1.239			Tăng 1.239 lượt so với 6 tháng.
10	Số cơ sở giáo dục công lập	Trường		6	2	-4			Hoàn thành sắp xếp 06 trường thành 02 trường
11	Số thôn trên địa bàn	Thôn		12	8	-4			Hoàn thành sắp xếp từ 12 thôn còn 08 thôn.
12	Số Trạm Y tế sau sắp xếp	Trạm		3	1	-2			Tổ chức lại 03 Trạm Y tế cũ thành 01 Trạm Y tế xã.
13	Hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết lũy kế đến thời điểm báo cáo	Hồ sơ		1.229	2.677	1.448			2.626 hồ sơ đúng và trước hạn, đạt 98,09%; 51 hồ sơ quá hạn (1,91%), qua rà soát phát sinh do lỗi hệ thống.
14	Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến	%		68,99	78,00	9,01			Tăng 9,01% so với 6 tháng đầu năm.
15	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến	%		94,51	100,00	5,49			Tăng 5,49% so với 6 tháng đầu năm; đạt 100%.
16	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	%			80,00				Kết quả cập nhật đến thời điểm báo cáo.
17	Kết quả Chiến dịch 100 ngày số hóa hồ sơ	%			>80				Đạt trên 80% tại thời điểm báo cáo.
18	Chỉ tiêu giảm hộ nghèo năm 2026	Hộ	23						Đang rà soát theo quy định; chưa có kết quả chính thức tại thời điểm báo cáo.
C	QUỐC PHÒNG, AN NINH								
19	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2026	%	100,00	100,00	100,00	0,00	100,00		Hoàn thành 100% chỉ tiêu (20 quân đội, 04 công an).
D	MỘT SỐ NHIỆM VỤ, KẾT QUẢ TRỌNG TÂM								
20	Triển khai, thực hiện và giải ngân các nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia	Nhiệm vụ			Đang triển khai				Tập trung rà soát danh mục, thủ tục, khối lượng thực hiện và tiến độ giải ngân từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần; kịp thời tháo gỡ hoặc báo cáo khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.
21	Sản phẩm OCOP “Mật ong hoa rừng Thác Lụa” đang triển khai xây dựng, phát triển năm 2026	Sản phẩm	1,00		1,00				Đã ban hành Kế hoạch xây dựng, phát triển sản phẩm “Mật ong hoa rừng Thác Lụa” tham gia Chương trình OCOP năm 2026.

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	Kế hoạch/ mục tiêu năm 2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2026	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2026	Tăng/giảm so với 6 tháng đầu năm	TH 9 tháng/ KH năm 2026 (%)	So với cùng kỳ 9 tháng 2025 (%)	ĐÁNH GIÁ, GHI CHÚ
22	Hệ thống tưới sử dụng năng lượng mặt trời đã đưa vào sử dụng	Hệ thống	2,00		2,00				Đã đầu tư, đưa vào sử dụng 02 hệ thống tại các khu vực sản xuất thường xuyên thiếu nước, góp phần chủ động nguồn nước tưới và giảm chi phí vận hành.
23	Khu vực Hồ Rà Hách - Suối Ruông đưa vào khai thác bước đầu phục vụ tham quan, trải nghiệm	Khu vực	1,00		1,00				Đã đưa vào khai thác bước đầu; tiếp tục rà soát điều kiện để hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận điểm du lịch.
24	Điểm Wi-Fi miễn phí phục vụ cộng đồng	Điểm	9,00		9,00				08 nhà văn hóa thôn và 01 khu vực công cộng đã được lắp đặt, đưa vào sử dụng.
25	Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại Trạm Y tế xã	Nhiệm vụ			Đang triển khai				Đã ban hành kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo, phê duyệt chủ trương và đề nghị hỗ trợ kinh phí, giải pháp kỹ thuật để thực hiện theo lộ trình.
26	Lập Quy hoạch chung xã Sơn Tây Hạ đến năm 2050	Nhiệm vụ			Đang triển khai				

Ghi chú:

- (1) Số liệu 6 tháng đầu năm lấy theo Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 26/6/2026 và Phụ lục kèm theo; số liệu 9 tháng lấy theo Báo cáo 9 tháng và các báo cáo chuyên ngành đã cập nhật đến thời điểm lập báo cáo.
- (2) Tổng giá trị sản phẩm 9 tháng và mức tăng so cùng kỳ sử dụng số liệu Thống kê cơ sở Sơn Hà theo giá so sánh năm 2020. Báo cáo 6 tháng số 309 sử dụng giá so sánh năm 2010, vì vậy không đặt số liệu hai kỳ cạnh nhau để tính tăng/giảm trực tiếp.
- (3) Một số số liệu 9 tháng về cải cách hành chính, chuyển đổi số được cập nhật đến thời điểm lập báo cáo nên có thể khác báo cáo chuyên ngành ban hành đầu tháng 9; số liệu tại biểu này được sử dụng thống nhất với Báo cáo 9 tháng.
- (4) Chỉ tiêu diện tích đất Queen 20 ha là mục tiêu thực hiện năm 2026 đã xác định trong nhiệm vụ phát triển sản xuất; kết quả 9 tháng là 10,5 ha.